TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỮU LŨNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HS-ST
Ngày: 31 - 8 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông L Xuân Nghiêm
2. Ông Lý Hoàng Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2020/TLST - HS ngày 20/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2020/QĐXXST-HS ngày 20/8/2020 đối với bị cáo:

Trần Thị Hoài L (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 28 tháng 8 năm 1985, tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Công chức (hiện là Chuyên viên Hội Cựu chiến binh huyện H, tỉnh Lạng Sơn); dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Trần Quốc A, sinh năm 1961 và bà Hoàng Thị Y, sinh năm 1965; chồng: Nguyễn Sơn D, sinh năm 1981; có 02 con sinh năm 2008 và 2012; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa từng bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật. Bị cáo tại ngoại, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Bị hại:* Liên đoàn Lao động huyện H. Địa chỉ: Khu A, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Hoàng Thị Bích H – Phó Chủ tịch phụ trách Liên đoàn Lao động huyện H. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thu N, sinh năm 1975 – là kế toán Liên đoàn Lao động huyện H (văn bản ủy quyền ngày 20/8/2020). Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Hội Cựu chiến binh huyện H. Địa chỉ: Khu A, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Biên H – Chủ tịch Hội Cựu chiến binh huyện H. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Tuấn V, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

3. Anh Phạm Ánh D, sinh năm 1990. Địa chỉ: Số nhà 33, đường C, khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

4. Bà Phạm Thị H, sinh năm 1961. Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

5. Anh Hoàng Đức H, sinh năm 1995. Địa chỉ: Khu A, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

6. Anh Phạm Văn T, sinh năm 1983. Địa chỉ: Phường N, quận L, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

7. Anh Trần Quang H, sinh năm 1993. Địa chỉ: Số nhà 24, đường T, khu A, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

8. Anh Đào Đình H, sinh năm 1976. Địa chỉ: Khu C, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

9. Chị Lý Thị L, sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn C, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

10. Chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

11. Chị Đặng Thị Như H, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

12. Anh Nguyễn Thanh P, sinh năm 1989. Địa chỉ: Khu A, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

13. Anh Nguyễn Sơn D, sinh năm 1981. Địa chỉ: Thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị Hoài L là nhân viên của Hội Cựu chiến binh huyện H; khoảng 17 giờ 20 phút ngày 28/6/2020, do có một số người gọi điện thoại đòi tiền nợ (người thấp nhất là 2.500.000 đồng, người nhiều nhất là 20.000.000 đồng), Trần Thị Hoài L liền nảy sinh ý định lấy trộm tài sản trong phòng làm việc của Liên đoàn Lao động huyện để mang bán lấy tiền trả nợ. Tại thời điểm này do là ngày chủ nhật nên Liên đoàn Lao động không có người đến làm việc.

Trần Thị Hoài L cầm theo một thanh chốt cửa bằng kim loại của phòng mình tại tầng 1 rồi đi lên tầng 2 tòa nhà khối đoàn thể huyện, đến trước cửa phòng của chị Nguyễn Thị Thu N là kế toán của Liên đoàn Lao động. Trần Thị Hoài L cầm thanh chốt cửa bằng tay trái đập ba lần vào tấm kính cửa bên trái

làm tấm kính bị vỡ, sau đó đưa tay qua ô kính vỡ rồi vặn chốt cửa bên trong để mở cửa. Sau khi vào phòng, Trần Thị Hoài L đã lấy 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu đen, 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP màu bạc, 01 chuột không dây nhãn hiệu ENSOHO màu đen, 01 chuột không dây nhãn hiệu Fuhlen màu đen và 01 dây sạc máy tính xách tay HP trên bàn làm việc. Trần Thị Hoài L cầm số tài sản chiếm đoạt được, quay trở về phòng làm việc của mình ở tầng 1 của khu nhà và cho vào 01 túi xách, sau đó để lại thanh chốt cửa vào vị trí cũ rồi tắt điện, khóa cửa đi về.

Trần Thị Hoài L mang toàn bộ số tài sản trên đến bán cho Nguyễn Tuấn V là chủ quán sửa chữa điện thoại "V Mobile" ở số 57, đường X, khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn được 7.000.000 đồng. Số tiền được bị cáo sử dụng 1.000.000 đồng để chuộc lại 01 chiếc điện thoại Iphone 6 đã cầm cố với Nguyễn Tuấn V trước đó, số tiền còn lại được dùng để trả nợ cho một số người và tiêu sài cá nhân hết.

Sáng ngày 29/6/2020, biết sự việc bị bại lộ, Trần Thị Hoài L đã đến Công an huyện Hữu Lũng đầu thú. Toàn bộ vật chứng được thu hồi và hoàn trả lại cho Liên đoàn lao động huyện; ngoài ra còn thu giữ thêm chiếc chốt cửa và số tiền 5.650.000 đồng của những người được bị cáo trả nợ (gồm Đào Đình H, Trần Quang H, Phạm Ánh D, Hoàng Đức H, Nguyễn Thị A, Lý Thị L, Đặng Thị Như H, Phạm Thị H, Phạm Văn T) cùng số tiền 1.000.000 đồng do Nguyễn Tuấn V tự nguyện giao nộp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTS ngày 30/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H kết luận tổng tài sản Trần Thị Hoài L trộm cắp trị giá 13.000.000 đồng.

Đại diện Liên đoàn Lao động huyện H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự. Anh Nguyễn Tuấn V đã được Trần Thị Hoài L trả lại số tiền 7.000.000 đồng. Đối với những người cho bị cáo vay tiền, sau khi giao nộp số tiền bị cáo trả nợ cho cơ quan điều tra, những người liên quan đã được Trần Thị Hoài L trả lại toàn bộ số tiền vay trước đó.

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKSHL-HS ngày 19/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng đã truy tố Trần Thị Hoài L về Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, 5 Điều 173, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 50, 65 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố Trần Thị Hoài L phạm Tội trộm cắp tài sản, đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm; giao bị cáo cho cơ quan nơi bị

cáo làm việc hoặc Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục. Áp dụng hình phạt tiền bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh chốt cửa, tịch thu số tiền 5.650.000 đồng và truy thu số tiền 1.350.000 đồng do phạm tội mà có, xác nhận cơ quan điều tra đã trả toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt cho chủ sở hữu hợp pháp.

Do không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết trách nhiệm dân sự, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội là sai trái và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại đối với quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và hoàn toàn phù hợp với lời khai bị hại, biên bản khám nghiệm, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án; xác định: Do bản thân đang vay mượn nhiều, cần tiền trả nợ và tiêu sài cá nhân lại bị hối thúc nên bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản thông qua việc lợi dụng sự sơ hở của các cơ quan nhà nước, các đoàn thể không làm việc vào ngày chủ nhật, không có người trông giữ tài sản để thực hiện hành vi. Trần Thị Hoài L đã có hành vi dùng thanh chốt cửa bằng kim loại phá cửa kính, lén lút mở cửa phòng làm việc của Liên đoàn Lao động huyện H do chị Nguyễn Thị Thu N được giao quản lý, sử dụng để chiếm đoạt số tài sản trị giá 13.000.000 đồng.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của cơ quan, tổ chức được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương, gây tâm lý bất an trong một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức công tác tại địa

phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm Tội trộm cắp tài sản có định lượng tương ứng theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Để quyết định hình phạt ngoài việc xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau:

[5] Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; quá trình công tác đạt danh hiệu Lao động tiến tiến năm 2014 và năm 2017.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i (*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*), điểm s (*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*) khoản 1 và 03 tình tiết tại khoản 2 (*sau khi phạm tội đã ra đầu thú; bố đẻ là ông Trần Quốc A có Kỷ niệm chương vì sự nghiệp khuyến học năm 2014 và Bằng khen của Ban chấp hành Liên đoàn lao động tỉnh Lạng Sơn, bố chồng là ông Nguyễn Xuân T thờ cúng liệt sỹ; tại phiên tòa, đại diện bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo*) Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Hình phạt chính: Xác định bị cáo chiếm đoạt tài sản có giá trị không quá lớn, khung hình phạt bị truy tố thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thiệt hại xảy ra đã được khắc phục ngay, tài sản được thu hồi. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; bản thân bị cáo lần đầu phạm tội do bột phát, hiện đang có công việc ổn định và đang nuôi 02 con nhỏ chưa thành niên. Thấy rằng cần xét xử hình phạt tù đối với bị cáo ở gần mức khởi điểm của khung hình phạt; căn cứ khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự, xét thấy không cần thiết phải bắt buộc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo ngoài xã hội và ấn định gấp đôi thời gian thử thách, giao cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú giám sát, giáo dục, đủ để bị cáo có thời gian hối cải, sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội là phù hợp và thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, đồng thời phán quyết này cũng phù hợp với đánh giá và đề nghị luận tội của cơ quan công tố.

[9] Hình phạt bổ sung: Trần Thị Hoài L không có tài sản riêng theo biên bản xác minh ngày 28/7/2020 tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, bản thân có công việc và thu nhập ổn định từ lương hàng tháng. Tuy nhiên theo bị cáo trình bày, hiện mức lương chỉ đủ để trang trải cho những chi phí sinh hoạt tối thiểu, hơn nữa bị cáo đang còn nợ nhiều người và nuôi 02 con nhỏ nên Tòa xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tiền bổ sung nhằm tạo điều kiện

cho bị cáo sớm chấp hành xong bản án và thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng trong pháp luật của nhà nước.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện Liên đoàn Lao động huyện H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự đối với tấm kính cửa bị vỡ. Đối với anh Nguyễn Tuấn V và những người cho bị cáo vay tiền, trước khi mở phiên tòa, bị cáo thanh toán xong các khoản tiền theo thỏa thuận do vậy không còn ai có yêu cầu nào khác.

[11] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản bị chiếm đoạt cho Liên đoàn lao động huyện H là chủ sở hữu phù hợp với quy định pháp luật. Đối với thanh kim loại hình trụ là công cụ phạm tội, thuộc sở hữu của Hội Cựu chiến binh huyện H; tuy nhiên, do Hội Cựu chiến binh huyện H không có yêu cầu nên cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với số tiền 7.000.000 đồng do phạm tội mà có; trong đó có 5.650.000 đồng đã được bị cáo sử dụng để chuộc lại chiếc điện thoại di động đã cầm cố và trả nợ những người cho bị cáo vay tiền trước đó, số tiền này đã thu giữ được nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước; số tiền 1.350.000 đồng còn lại do bị cáo tiêu sài hết, không thu giữ được nên cần phải truy thu.

[12] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

[13] Đề nghị trong lời nói sau cùng của bị cáo đã được Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình nghị án và cân nhắc khi quyết định hình phạt.

[14] Con người, sự việc liên quan: Anh Nguyễn Tuấn V không biết số tài sản mình mua do Trần Thị Hoài L phạm tội mà có nên chưa đủ căn cứ xử lý; tuy nhiên thông qua vụ án Hội đồng xét xử yêu cầu anh Nguyễn Tuấn V nói riêng và những người kinh doanh tương tự cần phải kiểm tra kỹ lưỡng nguồn gốc tài sản mà khách hàng đem đến cầm cố hoặc bán, nếu có dấu hiệu tài sản do phạm tội mà có cần kịp thời trình báo, phối hợp với cơ quan điều tra để giải quyết theo thẩm quyền. Đối với Liên đoàn Lao động huyện H, đặc biệt là cán bộ, công chức, người lao động được giao quản lý tài sản công cần nâng cao cảnh giác và có biện pháp phòng ngừa, đảm bảo an ninh, an toàn tài sản, tránh để những sự việc, thiệt hại đáng tiếc tương tự xảy ra như trong vụ án này.

[15] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 (03 tình tiết) Điều 51; các Điều 50, 65; các điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các điểm a, b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tội danh và hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Hoài L phạm Tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Hoài L 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày xét xử sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình người được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã S, huyện H trong việc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng:

- Trả lại cho Liên đoàn lao động huyện H: 02 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS và HP, 02 chuột không dây nhãn hiệu ENSOHO và Fuhlen và 01 sạc máy tính xách tay nhãn hiệu HP; xác nhận đã thi hành theo biên bản trả lại tài sản ngày 08/7/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kim loại hình trụ màu trắng, một đầu tù hình bán cầu, có tổng chiều dài 14,7 cm, đường kính 1,2 cm; trên thanh kim loại có 02 lỗ tròn đường kính 0,8 cm; phần đầu tù hình bán cầu có chiều dài 1,3 cm, đường kính 2 cm.

- Tịch thu số tiền 5.650.000đ (năm triệu, sáu trăm, năm mươi nghìn đồng) nộp Ngân sách nhà nước.

- Truy thu của Trần Thị Hoài L số tiền 1.350.000đ (một triệu, ba trăm, năm mươi nghìn đồng) nộp Ngân sách nhà nước .

3. Án phí: Buộc bị cáo Trần Thị Hoài L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ

ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo; Người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Cường